

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

SikaCoat Plus

MÀNG CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI ĐA NĂNG THI CÔNG LỎNG KHÁNG KIỀM GỐC ACRYLIC

MÔ TẢ

Màng chống thấm đàn hồi đa năng thi công lỏng một thành phần gốc acrylic. Có thể thi công trên bề mặt tường đứng, tường ngoài,...

ỨNG DỤNG

SikaCoat Plus được sử dụng cho:

- Lớp vữa trát mới(*)
- Bề mặt hoàn thiện
- Trám khe, mái dốc và trám ốc vít cho nhiều loại mái như (mái lát gạch, mái lợp tấm amiang, mái tôn)
- Tường đứng
- Tường ngoài

(*) Bê tông sau 3 ngày tuổi, độ ẩm < 25 % và pH < 7

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Kháng kiềm tốt
- Giảm thời gian thi công
- Dễ dàng thi công
- Khả năng che phủ tốt
- Tính đàn hồi cao
- Ổn định tuyệt hảo với tia UV
- Không thấm nước
- Có khả năng che phủ vết nứt tốt
- Có thể pha loãng với 10% nước khi thi công cho lớp lót
- Tiết kiệm vật liệu

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Gốc Acrylic phân tán trong nước
Đóng gói	Thùng 4 kg và 20 kg
Màu sắc	Màu xám, xám đá, trắng và màu cà phê sữa
Hạn sử dụng	12 tháng từ ngày sản xuất.
Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên, chưa mở và không hư hỏng ở nơi khô ráo có nhiệt độ từ +5 °C đến +30 °C. Tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.
Tỷ trọng	~1.3 ± 0.05 kg/L (ở nhiệt độ +30 °C) (EN ISO 2811-1)

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Cường độ kéo	> 1.0 N/mm ² (không có lớp gia cường)	(ASTM D412: 2006a (2013))
Độ giãn dài tới đứt	> 300 % (không có lớp gia cường)	(ASTM D412: 2006a (2013))
Độ bám dính	> 1.0 N/mm ² (không có lớp gia cường)	(ASTM D4541: 2002)

Bản chi tiết sản phẩm

SikaCoat Plus

Tháng Mười Một 2020, Hiệu đính lần 03.01

020915104000000016

THÔNG TIN HỆ THỐNG

Kết cấu hệ thống	Hệ thống không có lớp gia cường (DFT ~200 micron) :	
	Lớp phủ thứ nhất	: 1 x SikaCoat Plus
	Lớp phủ thứ hai	: 1 x SikaCoat Plus

THÔNG TIN THI CÔNG

Nhiệt độ môi trường	< 35 °C	
Nhiệt độ bề mặt	< 35 °C	
Thời gian khô	> 3 giờ tùy thuộc vào điều kiện môi trường	
Sản phẩm hoàn thiện	Lớp phủ thứ nhất	: định mức : 0.3 kg/m ²
	Lớp phủ tiếp theo	: định mức : 0.3 kg/m ²
	(Hệ thống không có lớp gia cường)	

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Đề nghị luôn luôn thi công tối thiểu hai lớp.
 - Nhiệt độ môi trường và nhiệt độ bề mặt phải dưới 35°C trong quá trình thi công
 - Không cố gắng thi công khi mưa sắp xảy ra.
 - Tránh đọng nước trên bề mặt của SikaCoat Plus
 - Bảo dưỡng tối thiểu 3 ngày(*) cho bề mặt vữa gốc xi-măng trước khi thi công SikaCoat Plus
- (*) Bê tông 3 ngày tuổi với độ ẩm <25% và độ pH<11

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Bề mặt thi công phải sạch sẽ, đặc chắc, đông cứng hoàn toàn. Loại bỏ tất cả các mảnh vụn, thành phần dễ bong tróc bằng các biện pháp cơ học thích hợp, ví dụ như bàn chải sắt. Đối với bề mặt kim loại thì phải không bị rỉ.

THI CÔNG

- Cho bề mặt tường không có sợi gia cường:
- Với bề mặt có độ thấm hút cao, thi công lớp lót dùng SikaCoat Plus pha với ~10% nước sạch (theo khối lượng). Sau đó chờ khô trong khoảng > 3 giờ.
 - Thi công 2 lớp SikaCoat Plus với định mức ~0.3kg/m²/ lớp bằng cọ, ru-lô, hoặc bằng máy phun

Cho bề mặt tường có sợi gia cường:

- Với bề mặt có độ thấm hút cao, thi công lớp lót dùng SikaCoat Plus pha với ~10% nước sạch (theo khối lượng). Sau đó chờ khô trong khoảng > 3 giờ.
- Thi công lớp phủ thứ nhất SikaCoat Plus với định mức ~0.8-1.0 kg/ m²/ lớp bằng cọ, ru-lô, hoặc bằng máy phun
- Trải màng gia cường lên trên bề mặt lớp SikaCoat Plus thứ nhất còn ướt. Phải đảm bảo màng được nhấn hoàn toàn và làm phẳng toàn bộ bọt khí và nếp gấp.
- Các mối nối phải được chồng lên nhau tối thiểu 50mm.
- Thi công lớp phủ thứ hai SikaCoat Plus với định mức ~0.8-1.0 kg/ m²/ lớp khi lớp phủ thứ nhất vẫn còn ướt, đảm bảo phủ hoàn cả hai mặt của lớp sợi gia cường.
- Chờ cho lớp phủ thứ hai khô, thi công lớp phủ hoàn thiện với định mức ~ 0.4 kg/ m². Bảo vệ bề mặt khỏi mưa cho tới khi khô hoàn toàn.

VỆ SINH DỤNG CỤ

SikaCoat Plus còn ướt có thể được vệ sinh bằng nước sạch. SikaCoat Plus đã đông cứng chỉ có thể vệ sinh bằng biện pháp cơ học.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt

Bản chi tiết sản phẩm

SikaCoat Plus

Tháng Mười Một 2020, Hiệu đính lần 03.01

02091510400000016

BUILDING TRUST



liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

SikaCoat Plus
Tháng Mười Một 2020, Hiệu đính lần 03.01
020915104000000016

SikaCoatPlus-vi-VN-(11-2020)-3-1.pdf